

Nhật tụng Kālāma – Kinh tụng trích điểm

Kinh Chánh Kiến – 3, 16/07/2023

Kālāma tri ân cô Diệu Hỷ ghi chép.

Chúng ta tiếp tục bài kinh Chánh Kiến.

Bài kinh này dài, nội dung rất cần thiết cho tất cả chúng ta. Có điều không thể giảng nhanh được phải chia nhiều buổi. Bữa nay ta học phần cuối của kinh Chánh Tri Kiến. Trước khi đi qua phần cuối chúng ta ôn lại chút xíu cho nhớ.

Ngài Xá Lợi Phất dạy có nhiều con đường và vô lượng pháp môn để xây dựng Chánh tri kiến cho một người, đặc biệt thông qua đó chúng ta hiểu thế nào là não trạng của một người chứng Sơ Quả. Họ có một nền tảng tư duy như thế nào.

Ở đây, ngài nói gọn thôi:

- Người thành tựu Tri kiến = Bạc Sơ Quả. Phàm phu mình ba chớp ba nhoáng, sáng nắng chiều mưa, mà mưa nhiều hơn nắng. Mình dầu thuộc lòng kinh điển nhưng bao nhiêu cám dỗ, thử thách mình chịu không nổi, trong tích tắc mình thay đổi nhanh lắm, chưa kể mình chết.

Muốn trở thành một đức Phật phải trải qua vô lượng kiếp như vậy đó thiện ác, tà chánh, chánh tà, trước sau Ngài giữ được lập trường kiên định: Lúc nào Ngài cũng khư khư tâm nguyện:

1. **Phải thấy được sự thật, thiết tha sự thật.** Tất cả những gì cần thấy, phải thấy đúng rồi, nhưng chưa rõ ráo là phải xét lại. Đó là hạnh nguyện của người nuôi bốn hoài Chánh Đăng Giác. Đầu tiên phải **Thiết tha sự thật.**
Mình thì không, theo đuổi quan điểm, lập trường nào đó vì mình thích, bất chấp đúng sai, dầu đó là quan điểm chính trị, văn hóa, xã hội,... 99% là mình theo đuổi cái mình thích, mình không có thời giờ xét lại nó. Giả định có nhận thức ngon lành về nó, đúng rồi đó, thì đã đủ chưa? Cho nên, tâm nguyện đầu tiên của một người muốn thành Phật là phải thiết tha với sự thật, dầu sự thật đó đắng cay, chua chát cách mấy vẫn là sự thật; **Phải biết tôn thờ sự thật, thiết tha sự thật.**
2. **Luôn luôn có khuynh hướng vượt thoát bản thân;** Mình hôm nay phải khá hơn hôm qua, tháng rồi, năm ngoài; Mình phải vượt thoát khỏi cái gì mình thích, ghét hiện tại, mình phải vượt thoát khỏi cái mình đang tâm đắc, không tự giam nhốt trong lồng cũi nào hết. Phải như vậy mới thành Phật được. Mình 99,9% là do tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, môi trường sống mình có mặt đâu là mình dính chặt đó, chuyện vượt thoát là đừng hòng, không hề có ngoại lệ. Cực hiếm. Ở trong môi trường nào, sinh trưởng ở đâu bèn dính chặt ở đó. Có gia đình dính gia đình, có tài sản dính tài sản, có nhan sắc dính nhan sắc, quyền lực, tiếng tăm, có uy tín xã hội, có tí ti kiến thức đạo, kiến thức đời, có tí ti uy tín đạo, uy tín đời bèn dính cứng vào đó. Không được. Đó là khả năng tự giam nhốt chứ không có khả năng giải thoát. Đó là khuynh hướng nô lệ, khuynh hướng tù đày. Mà mình không nhận ra cái đó. Dầu mình là pháp sư Tam Tạng, dầu mình có là pháp sư quốc tế, mình có đại gia bạc tỷ trong tay thì nhớ: **Khả năng nô lệ mình cực lớn.**

Chuyện đầu tiên của vị Bồ Tát là mình không có rồi, thiết tha sự thật – mình có không? Không. Mình không thiết tha sự thật, chỉ theo đuổi cái mình thích không theo quan tâm cái đúng; Ngay cả giữa cái thích và cần mình không phân biệt được, nói gì cái đúng sai.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Cái thứ hai là mình không có khả năng vượt thoát. Khuynh hướng nô lệ của mình nó đã thành nếp rồi. Chúng ta đã quen sống với cảnh chim lồng, cá chậu lâu lắm rồi. Và bây giờ mình vẫn thấy sung sướng khi được sống với cảnh lồng chậu. Chúng ta cảm thấy bơ vơ, lạc lõng, hoang mang, sợ hãi khi ra khỏi cái lồng chậu đó.

3. Hễ mình thiết tha sự thật, có khuynh hướng vượt thoát thì đương nhiên mình có cái **Đại Bi, Không chỉ nghĩ riêng mình**; Người có thiết tha sự thật và khả năng vượt thoát thì tự nhiên có lòng đại bi. Vì sao? Vì hi mình không tự giam nhốt mình trong cái Tôi, Tôi là, của Tôi thì lòng mình trải ra mình thương được người khác, chuyện tự nhiên; Khi mình vượt thoát nhà tù Tôi là, Của Tôi, là tự nhiên mình thương được người khác, đương nhiên, bắt buộc như vậy. Chuyện tự nhiên. Lúc đó chuyện Từ bi, hỷ, xả, bố thí, nhẫn nhục, thiền định,... không phải là công phu khó khăn mà là chuyện đương nhiên. Có hoa là tự nhiên có mùi- cái hoa không cần nỗ lực để có mùi và người trồng hoa cũng không cần nỗ lực để hoa có mùi, chỉ cần trồng đúng hoa thơm tự động nó ra mùi thơm. Thắp cái đèn tự nó sáng không cần phải làm gì cho nó sáng. Nếu mà vậy thì có vấn đề.

Tôi trở lại.

Tri kiến quan trọng lắm. Nó là nền tảng nhận thức của một con người. **Dầu chúng ta sống ở trong thế giới sanh tử hay đang có mặt trên con đường giải thoát thì khả năng nhận thức là TUYỆT ĐỐI QUAN TRỌNG, không thể thiếu.**

Ngài Xá Lợi Phất nói rằng, người chứng thánh cần nền tảng nhận thức - có tên Chánh Tri Kiến; Khi chứng thánh rồi thì Chánh Tri kiến lúc bấy giờ trở thành nền tảng tâm thức; trở thành vốn liếng tự nhiên.

Nhớ chuyện quan trọng: Tất cả sở chứng của một người tu hành được khởi đi từ nhận thức từ tu hành đến đức hạnh, nó được khởi đi từ nhận thức Buông bỏ trước.

Nãy giờ nhiều vị nóng mũi lắm. Tôi đang nói chuyện kiến tạo, xây dựng các vị thấy tu hành sao nặng nề quá. Không phải. Nói vậy thôi chứ kiến tạo, xây dựng là bỏ đó. Buông bỏ những cái không cần thiết cái còn lại chính là cái cần thiết. Chỉ vậy thôi.

Tu hành nghe kiến tạo, xây dựng nghe nặng quá = 2 cái tay mình buông bớt, thì cái còn lại là cái cần thiết.

Không biết bao nhiêu lần tôi kể cho bà con nghe kinh nghiệm sắp xếp hành lý của một anh người Mỹ. Anh người Mỹ cho chúng ta cái tips rất hay, thường chúng ta bị cái lỗi khi sắp xếp hành lý đi xa thường mang theo thứ không cần thiết; Cái lỗi này ai cũng bị hết, đi xa thường bị. Ông khuyên:

- Bước 1 gom hết những món mình thấy thật sự cần thiết;

- Sau đó cắn răng, nhắm mắt bỏ được 1 nửa.

Làm được vài lần vậy bạn thấy lời khuyên cực kỳ hữu ích, hữu dụng, cần thiết. Lựa một đống đồ thật sự cần thiết, sau đó cắn răng bỏ một nửa.

Khi chọn cái thực sự cần thiết= bỏ những thứ ruồi bu rồi; trong những cái cần thiết do Tâm Trạng, Não trạng, Thể trạng điều động. Cái đó quan trọng lắm nha.

Não trạng – óc.

Tâm trạng – cảm xúc mình.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Thể trạng - Khi mình mệt mình có những nhu cầu ngộ lắm. Lúc mình khỏe mình sung mình có nhu cầu khác.

Mấy bà nội trợ khuyên rất hay: Cẩn thận đừng đi chợ khi bụng đói, vì lúc đó não trạng, tâm trạng, thể trạng mình không được khách quan, không được trung thực. Cho nên, đi chợ nhằm lúc đói, trừ shopping áo quần, lựa là phần soi thì thôi, chứ đi chợ nấu ăn là chết. Lúc đang đói cái gì nó cũng lựa bỏ vô giỏ hết trơn. Cái này quan trọng lắm nha.

Cho nên: **Nền tảng nhận thức phải được kiến tạo trên nền tảng khách quan vậy đó.**

Sáng nay chúng ta trở lại nội dung tiếp theo, nội dung còn lại của kinh Chánh Tri Kiến,

Chánh tri kiến = có nhận thức tinh tường, rõ ràng, trung thực, khách quan, chính xác về cái Thiện, Ác;

Thiện – Ác chốt lại, đơn giản là : Do Vô Minh làm nền không biết Mọi thứ là khổ từ đó mới chọn lựa cái thích, chọn lựa cái để ghét => Vì theo đuổi cái thích, trốn chạy cái ghét=> Chuyện ác, chuyện thiện được chúng ta thực hiện; Và từ đó, nó làm nên cái gọi là dòng sanh tử.

Nhớ nha.

Trong tất cả phiền não gom gọn chỉ có thích và ghét thôi. Hiểu đúng mọi thứ là khổ, mọi hiện hữu chỉ là tẻ nhạt, vô vị, vô nghĩa thì mình không còn nhu cầu hành động nhiều nữa. Tức là cái ác lúc đó không còn nhiều nữa, nhu cầu chuyển qua cái thiện, mà bao nhiêu cái thiện lúc đó làm chỉ nhắm đến một việc: Chấm dứt thiện ác.

Nghe kỳ không?

Lúc chưa biết đạo thì sống ác nhiều hơn thiện. Biết đạo rồi thì mê cái thiện lánh cái ác. Biết thêm mớ nữa thì chỉ mong một ngày không còn thiện, ác; Vì ác đưa mình xuống, thiện đưa mình lên mà xuống nó cũng tạm thời, lên cũng tạm thời; Hai cái tạm thời này nó đắp đổi cho nhau làm nên cái gọi là luân hồi.

Cho nên phải hiểu thiện ác theo hướng như vậy mới đưa vào tâm thức hành trì được, chứ còn nhận thức mới ở mức kiến thức chưa được.

Bước 2, ngài nói, phải hiểu được cái gì là nhân tố nuôi dưỡng và kiến tạo nên dòng chảy luân hồi: **Tứ Thực.** Āhāra= cái đem lại sự hiện hữu.

- **Đoàn thực:** Cái gì mình đưa vào mồm, vào cơ thể qua các dạng thuốc men, dạng nước, dạng viên, thuốc tán, thuốc tễ, thuốc bột, ... những thứ dưỡng tố, sinh tố, thuốc men mà mình đưa vào cơ thể sinh học của mình. Nhờ có nó mới có tấm thân này.

- **Xúc thực:** Những cái gì mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý làm việc những giây phút chạm mặt giữa căn với trần; Giây phút đó quan trọng. Tùy thuộc chuyện chúng ta thường sống với căn nào, trần nào mà ta thiện, ác, buồn, vui ra sao. Ghê như vậy đó. Xúc nó quan trọng như vậy đó. Xúc thực ở đây mình chỉ định nghĩa ngắn gọn thôi. Tùy thuộc 6 căn, 6 trần nào mà mình thiện – ác – buồn – vui trong Chú giải nói Xúc tạo ra Thọ là chỗ đó.

Ở đây mình phải kể thêm. Tùy Xúc > Thọ, nói tắt; nói rộng là ở đâu có Thọ? Thọ = Cảm giác. Thiện cũng thọ, Ác cũng thọ; Vấn đề mình sống nhiều với căn trần nào, từ đó mình sống nhiều cảm thọ nào.

Cảm thọ gồm 2:

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

+ Cảm thọ gắn liền phiền não (Amisavedanā)

+ Cảm thọ tách rời phiền não (Niramisavedanā)

Thí dụ: Có người chỉ vui khi họ sống với bất thiện. Họ chỉ vui khi nào họ bài bạc, nhậu nhẹt, săn bắn, ca hát, tụ tập, ồn ào,... có người niềm vui họ đến qua ngã đó, không được vậy là họ buồn; Có những người sợ một mình, bắt họ cầm cuốn sách là cực hình, bắt họ ngồi xếp bằng, bắt họ không tiếp xúc ai, không tiếng nói, tiếng cười, phim, hát... là cực hình; nhưng có những người bắt họ gặp người thứ 2 là cực hình, đầu đó là vợ, chồng, con cái, bạn bè, bạn đạo, bạn tu,... chỉ cần thấy người khác là họ thấy phiền; trong khi có những người họ sợ cô đơn, họ phải nghe cái gì đó, họ phải nhìn cái gì đó, đầu không có ai phải mở máy hát, ti-vi.

Cho nên, tùy thuộc 6 căn tiếp xúc trần nào? Tiếp xúc thế nào? What? How? How long? How much? Tiếp xúc kiểu nào? Bao lâu? Bao nhiêu? mới dẫn chuyện Thiện sao, Ác sao, buồn sao, vui sao. Chính vì vậy cho nên chuyện gặp gỡ giữa căn - trần là một thứ thực phẩm; Chúng ta đọc cái gì, thường nghe cái gì, thường gặp ai, thường sống ở đâu, 6 căn thường làm việc với 6 trần nào nó tạo nên tâm thức, hình hài, thể trạng của chúng ta...

- **Tư Niệm thực** = Chủ ý trong hành động.

Đoàn thực tạo ra tấm thân sinh học; Xúc thực tạo đời sống cảm giác trong thiện ác; Tư Niệm Thực tạo chủng tử sanh tử ba cõi. Tư niệm thực, quan trọng, vì sao?

(Có một số chuyện liên quan Kālāma tôi nó ở đây thì vô duyên, mà không nói thì quên. Kālāma cách đây mấy phút chúng tôi vừa post một số hình ảnh cho các vị thấy tiến độ của Kālāma, khánh thành vào cuối năm, bây giờ công việc nó đang như mình muốn; Gần đây tôi nghe nói, đọc tin nhắn, có một vài cá nhân quyên góp tùm lum rất phiền, cuối cùng mình mang tiếng, vì mình không chủ trương kêu gọi;

Thứ hai, bà con nào muốn liên lạc cái gì, góp ý, tài chánh, muốn chửi rửa cái gì liên hệ Kālāma thì trực tiếp liên hệ địa chỉ: kalamatawyacenter@gmail.com chửi, khen, cho, đòi, cũng liên lạc đó; Tạm thời có 2 tên : Lê Minh Trúc và Lê Thu Hiền; ngoài ra chúng tôi không chịu trách nhiệm; sẵn nói luôn, vị nào có thiện ý hảo tâm làm chuyện kêu thì nghe thông báo rồi giận rồi nói chúng tôi tấn công các vị, không phải; Tôi đang nói chung vì các vị tốt nhưng có những trường hợp không được tốt như các vị thì sao, đừng nghĩ ởng đang nhắm đến mình. Tôi đâu biết các vị là ai, tôi chỉ biết mơ hồ thôi. Những gì mơ hồ nữa liên lạc cô Trần Thị Ngọc Tuyết, bán sách. Không phải cái gì cũng liên lạc kalamatawya, tiện đường thì ghé cô ấy hỏi chút. Trước khánh thành, chúng ta có cuốn Phật Giáo Sử. Học đạo phải biết giáo lý, nhưng biết giáo lý mà không biết đường đi của giáo lý trong câu chuyện lịch sử là bằng cách nào và từ lúc nào, lời dạy nguyên thủy của đức Phật đến được với chúng ta. Đạo Phật ở Ấn Độ mà bằng con đường nào, bằng cách nào, do ai mà tới được Việt Nam. Hành trình đó nhiều khê lắm. Đó chính là Phật Giáo Sử. Phật giáo mình đã đi qua bao nhiêu vùng miền văn hóa, bao nhiêu giai đoạn lịch sử, qua bao nhiêu vùng miền chính trị để từ đó đến được với chúng ta. Đương nhiên, đầu chuyện về cá nhân hay lịch sử, của một đất nước, một dân tộc, một truyền thống thì đã là sử có những điểm bất cập, nó thành góc tối mà chúng ta cần giải thiêng, giải ảo, thì chúng tôi tận lực dịch quyển Phật Giáo Sử- Buddhasāsanapavatti của Thái của ngài Thittañña để giới thiệu các vị một góc về cái gọi là lịch sử; tức là trên đường đi trăm ngàn chuyện thì chỉ kể lại 1 chuyện thôi. Cả 3 người tôi chưa gặp mặt người nào ngoài đời hết, toàn giới thiệu không)

Giờ tôi quay lại bài giảng.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Đoàn thực tạo ra hình hài, Xúc thực tạo ra thiện ác buồn vui; Tư niệm thực – chủ ý trong hành động, tạo ra chủng tử tái sinh. Nó chính là tâm sở Tư/ Hành trong Duyên khởi = Nghiệp thiện, ác = Chủng tử tái sinh cho 3 cõi Dục giới, Sắc giới, Vô Sắc giới.

- Dục giới: Cảnh giới cho mấy người còn chìm sâu trong Sắc, thính, khí, vị, xúc, chìm sâu trong 5 trần gọi là Dục giới.
- Sắc giới: Cảnh giới người chán 5 trần nhưng còn kẹt trong đề mục: Đất, nước, lửa, gió, xanh, vàng, đỏ, trắng, hư không, ánh sáng. Họ chán vật chất nhưng còn mê mấy thứ nhỏ nhỏ làm đề mục tập trung tư tưởng. Bao nhiêu cây cỏ, đại dương họ chỉ nhớ nhiều đó thôi. Họ mê để về trên đó tối ngày hít thở mím cười. Mê tu thiền, thiền còn liên hệ đề mục vật chất.
- Vô Sắc giới : Có người thấy còn mượn vật chất để tu thiền, tưởng sao về Phạm thiên thân xác, hình hài còn liên hệ vật chất, dù là tế cực kỳ nhưng họ thấy còn bị giam nhốt trong cái xác mệt lắm, nên họ hướng tới cảnh giới chỉ có tâm thôi, cái này hơi trừu tượng, mình nói qua cho biết.

Tư niệm thực = Tâm sở tư, Chủ ý thiện - ác. Chính chủ ý mới dẫn đến hành động thiện, ác để chúng ta đi về 3 cõi luân hồi. Chủ ý trong việc thiện, trong việc ác, trong sát sinh, trộm cướp.

Chủ ý là sao? Mình là Phật tử, mình đâu dám sát sanh, không muốn, không nỡ, không đành, không dám sát sanh; do sợ tội cũng có, do từ bi cũng có nhưng mình cầm cái ly nước sôi mình hất ra ngoài cửa sổ một cách bất chấp, vô tư, là một cách sát sinh gián tiếp. Đừng nói mình không chủ ý. Muốn tôi chứng minh không? Nếu người thân mình ngồi ngoài đó, má mình, bà ngoại mình ngồi ngoài đó, mình có đành lòng hất ly nước sôi ra không? hoặc có ai ngồi ngoài đó, hoặc mình chỉ nghĩ có ai đang ngồi mình đâu có hất; Đúng không? Khi mình nghĩ không có ai, giả định có nghĩ mấy con này, mấy con này con kia có trúng cũng không sao. Quan trọng chỗ “không sao” đó. Khi mình hất ly nước động tác đó rất nhanh, rất gọn nhưng nó có chủ ý trong đó. Chủ ý bất thiện mà mình không ngờ. Phải là người có giáo lý, phải là người có tư niệm xứ mới thấy cái ác của mình trong đó. Đừng nói không ác.

Tôi cần cái ly gấp mà, tôi hất. Nhưng giờ có người hỏi kỹ mình, you nghi ngờ có người ngồi ngoài đó you có hất không? No. Không hất. Như vậy rõ ràng trong lòng you lúc đó còn khoảnh khắc rất nhanh mà you không nhận ra là bất chấp mấy con này con kia. Mà vì nó quá nhanh mình không thấy. Đó cũng gọi là chủ ý. Còn cố ý lấy tay giết con kiến, con ong, con bướm là cố ý sát sanh đúng rồi. Nhưng cái sự bất chấp của mình nó cũng là một sự chủ ý. Đừng nói với tôi lúc đó tôi không nghĩ con gì đâu, sai; nó nhanh đến mức anh không thấy chứ không phải không có. Vì nếu anh nói anh không nghĩ vậy tại sao nãy anh tạt mà giờ anh không dám tạt? Tại vì anh đang trong khoảnh khắc tâm thức anh nghi có người ngồi bên ngoài. Cho nên chén nước nóng nó quan trọng lắm. Chủ ý mình lúc đó mình bất chấp. Mình đừng có tự biện hộ, bao biện là tôi không ý giết là tôi không có chủ ý sát sanh.

Chủ ý trong thiện, trong ác.

Thiện là sao? Mình đang đi sân chùa, mình liếc thấy băng ghế đọng nước mưa, đọng sương, mình thò tay trong giỏ lấy khăn giấy mình lau cái, lỡ người sau tới họ ngồi đừng có ướt, hoặc sẵn mình mượn nước đó mình lau bụi luôn. Nhanh lắm, động tác nhanh lắm. Mình liếc cái ghế “cha, cái này người nào ngồi xuống là chết nha, ngồi xuống là phiền, đồ trắng mà đồ màu sáng ngồi lên vũng nước là phiền nha” mình chỉ nghĩ vậy, mình thò tay lau nhẹ cái. Nó nhanh vô cùng. Nhưng đó là chủ ý thiện; Hoặc mình đang bước đi ào ào, chực nhớ lại, ồn quá, bước đi chậm lại, khẽ lại; đó là chủ ý; Khi mình đi chùa, chùa tay không cũng có chủ ý công đức, không phải mình đi tay không là

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

mình không công đức, sai. Nãy giờ tôi nói. 2 việc nãy giờ toàn dành cho người tay không đó; Bước đi khễ lại một tí, lau dùm bằng ghế, nhặt dùm miếng nylon nằm trên sân, lỡ gió nó thổi nó tấp tùm lum phiền lắm, nó tấp chỗ khó quét, khó dọn rồi sao, cúi xuống nhặt miếng rác bỏ vô thùng cũng là chủ ý. Nếu mình cúng dường cái gì đó. Không phải tính toán nhưng tập riết nó quen. Đại khái, xách vô có nải chuối, bó rau tươi, mong là MỌI NGƯỜI, thay vì sư phụ, thầy trụ trì, ông sư A, sư B, mình nên nghĩ là Mọi người, mong rằng mọi người ăn trưa ở chùa hôm nay có tí xanh xanh trong người, rau và trái. Chỉ nghĩ như vậy thôi vẫn là tốt hơn cầm thức ăn vào chùa theo thói quen, hoặc cầm vì nghĩ không cầm nó kỳ, hoặc cầm cúng riêng sư phụ, cúng riêng chư tăng. No. Phải để là MỌI NGƯỜI, công đức lớn hơn nha. Mặc dù các vị cứ nghe tuyên truyền chư tăng là công đức mà quên rằng tại sao cúng dường chư tăng là công đức? Chư = không có riêng. Bữa nay mình tăng thêm nấc nữa, không phải chư tăng mà MỌI NGƯỜI = tỳ kheo, sa di, tu nữ, bát giới, 5 giới, 2 giới, 1 giới, gom hết vô chữ mọi đó, những người ăn trưa ở chùa hôm nay có tí chất xanh trong người. Bó rau muống, bó mồng tơi, rau đay, tập tàng... đó là chủ ý.

Tại sao mình xếp bằng ngồi? Mình xếp bằng mình ngồi coi phim Đại Hàn nó khác; Mình xếp bằng mình ngồi tĩnh tâm một tí, mỗi ngày một tí cho nó quen với tư thế ngồi thì cái đó gọi là chủ ý. Mặc dù ngồi không tu hành gì, nhưng ngồi tập cho nó quen mai mốt đi dự khóa thiền nó không bị khổ với 2 cái chân. Đó là Chủ ý.

Tất cả những chủ ý nãy giờ tôi nói dài dòng nhưng để bà con hiểu Chủ yếu là gì.

Chủ ý = Chủng tử/hạt giống tái sinh ba cõi.

Mình trình độ thấp thì chủ ý mình chỉ trong bất thiện, thiện dục giới, trong chủ ý Thập thiện, sanh về nhân thiên, cõi Dục thôi. Người tu thiền thì chủ ý là để đắc thiền. Còn người tu Tuệ, tu niệm xứ thì chủ ý là chứng thánh.

Nhớ nha. Có người tu là để bào mòn phiền não, có người tu là để trau dồi công đức, có người tu để chứng thánh; Có người tu để không là phàm.

Như vậy thì mình thấy có 4 cách tu:

- Tu để bớt tội
- Tu để thêm phước
- Tu để hết phàm
- Tu để chứng thánh

Tùy mình mình hợp với cái nào. Tu để bớt tội cũng là tu; Tu để thêm phước, có phước, cũng là tu; Tu để không còn là phàm cũng là tu; Tu để chứng thánh cũng là tu. Đó là Chủ ý.

Chính cái chủ ý trong lúc nói, làm, tư duy đưa ta về một góc trời sinh tử.

Cho nên, hôm nay chúng ta có 10 người hùn tiền cùng số tiền như nhau, cùng đi vào một chùa, gặp cùng tăng ni Phật tử, cùng nấu món ăn, cùng dọn lên một lúc, cùng cúng dường, cùng tác bạch, cùng hoan hỷ, cùng mỉm cười, cùng ngồi xuống ăn với nhau, cùng dọn dẹp, cùng ra khỏi chùa một lúc, ... nhưng tôi xin đoán chắc một điều quả báo công đức hôm ấy không tuyệt đối giống nhau vì sao vậy? Vì nền tảng tâm thức, thể trạng, não trạng, tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, môi trường sinh trưởng... mỗi người không giống nhau. Từ đó nó mới tạo ra hoặc dẫn đến chủ ý hành động không giống nhau; trên hình thức chụp hình quay phim chúng ta hành động giống nhau nhưng nội dung chủ ý tuyệt đối không hề giống nhau. Nó quan trọng lắm.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Nếu chủ ý không giống nhau, với những nền tảng tâm thức, thể trạng, não trạng không giống nhau thì khi làm ác cũng không giống nhau mà khi thiện cũng không giống nhau; Khi tu tập Bồ Tát đạo để chứng thánh cũng không giống nhau. Thế là nó dẫn đến hệ quả khi chứng thánh mỗi người chứng một kiểu; có người phải đi xuất gia làm tăng, ni mới chứng; có người tóc tai bù xù nghe một câu là chứng, có người phải nghe 80 lần mới chứng, có người nghe 1 thời pháp ngon lành mới chứng, có người nghe một câu là chứng, có người phải xuất gia trày vi tróc vảy, thử thách, cám dỗ cam go mới đắc, có người đang đi cạo tóc đi có 2 đường dao, đầu chưa sạch đã đắc thánh, có người sanh ra cơ thể khỏe mạnh, tướng mạo đoan chính, đẹp đẽ, sức khỏe tràn trề, gia thế ngon lành, ok mới chứng thánh, có người cái gì cũng zero vẫn chứng thánh. Miễn có Huệ căn, miễn gặp minh sư thiện hữu. Có vị thánh trày trật lắm, có vị thánh trơn tru. Miễn là chứng thánh thôi. Nhưng mình cũng thấy trơn tru hơn trày trật.

Đó là Tư niệm thực.

- **Thức Thực** . Trong Chú giải giải thích, Thức = Tâm thức tái sinh. Nghe thoáng qua không ghê nhưng nó ghê lắm.

Tùy thuộc tâm thức tái sinh mà chúng ta đi về cõi nào. Đi về có đủ 6 căn hay không, có những cảnh giới không đủ 6 căn, thì nghe pháp, tu tập khó. Rồi cảnh giới đó cho người hưởng thụ hay chịu khổ. Tâm thức tái sinh đưa về mình trời, về người, về cõi đạo, do tâm thức tái sinh mà chúng ta có mặt ở nơi chốn nào, gia cảnh thế nào, tại sao không làm con vua mà làm con ăn mày là tâm thức tái sinh.

Chính tâm thức tái sinh tạo Danh – Sắc cho đời sau, tạo ra hình hài sinh học và đời sống tâm lý của mình.

Nó quan trọng chỗ này. Nghe kỹ chỗ này.

Thức thực = Tâm tái sinh, tâm đầu thai.

Tôi đã nói không biết bao nhiêu lần, không thích dùng từ Tái sinh, mà nó kẹt vì giờ cả vũ trụ nó xài, giờ tôi xài cái gì? Theo trong đạo Phật, Phật giáo Nguyên thủy không có tái, không có cái gì xuất hiện 2 lần hết; Trong A Tỳ Đàm nói rất rõ, tâm thiện xuất hiện 1 sát na rồi mất, tâm thiện thứ 2 giống y chang xuất hiện 1 sát na rồi mất. Tâm thiện kéo dài 1 phút, 2 phút, 1 giờ, 2 giờ,... mình hoan hỷ mình tưởng có một cái tâm thiện nằm chần chờ đó. Không. Không có cái gì quá 1 sát-na.

Cho nên tôi nói: Không biết đạo tưởng đời sống là 1 cái line, một đường dài unlimited, vô tận. Khi biết ba mớ mình thấy mình là đốm - spot; Biết đạo sâu chút, có hành trì, biết mình chỉ là những cái chấm - dot, nhiều cái dot thành những cái chấm thiện, nó làm nên buổi công đức, buổi hành thiền nó gồm nhiều chấm thiện, nhiều sát-na.

Cuối cùng mình thấy mình như một bức tranh phóng ra triệu lần, chỉ là những cái chấm thôi. Mấy cái nano, micro nó tí ti vậy đó. Nhiều cái nano mới làm nên một cái m, km, acre,.. chứ còn mình không học đạo mình tưởng làm là mọi cái là đường dài. Thằng Tí 5 tuổi, thằng Tí 10 tuổi, thằng Tí 50 tuổi, thằng Tí 90 tuổi, Phật giáo Nguyên thủy không có thằng Tí nào 90 tuổi, tất cả chỉ tồn tại trong 1 sát-na, cho nên tái sanh, tái = quay trở lại, là không có, **mà do nghiệp thiện ác, ngay bây giờ nó tạo ra tâm đầu thai cho một thời điểm nào đó, khi chưa đến thời điểm nào đó thì hỏi quả nằm ở đâu? Giống như cây trái chưa tới lúc ra trái thì hỏi cái trái trốn ở đâu? Các vị hiểu không? Mình tạm dùng ví dụ đó. Khi chưa tới mùa trái thì hỏi cái trái nó trốn ở đâu? Hoặc trong túi quần có hộp quẹt, tôi nói cần tí lửa các vị mới thò tay túi quần lấy hộp quẹt, chứ tôi đâu có thấy lửa đâu. Thí dụ nó là quẹt zippo thì tôi thấy nó có vỏ inox, có ruột bên trong gồm bánh xem, tim, chỗ chứa**

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỈNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

xăng, tôi đâu thấy lửa đâu. Vì nó không có lửa các vị mới bỏ túi quần. Tui nói, cho tui xin tí lửa các vị móc hộp quẹt ra đưa, lửa nè sư. Tôi hiểu, tôi bèn làm một thao tác nhẹ lên bánh xe thế là tôi có lửa.

Hoặc Tô Đông Pha nói: Tiếng đàn nếu nằm trên dây đàn sao để yên đàn không lên tiếng? Nếu nằm trên ngón tay người chơi đàn thì ngón tay rời khỏi dây, ngón tay không có tiếng? Vậy tiếng đàn nằm ở đâu? Phải 2 cái này cộng nhau, đủ chưa? Chưa, phải có kiến thức chơi đàn, cảm hứng chơi đàn, bối cảnh, rồi tự mình muốn chơi hay ai đề nghị, mà đề nghị thì có chơi suông hay trả tiền,... nó có vô số nhân tố, điều kiện để tiếng đàn bật ra; đừng nói tôi muốn chơi tôi chơi. Sai. Phải do cảm hứng anh phải ok, gia đình ok, sức khỏe ok, công ăn việc làm ok, nhiều cái ok, anh mới có cảm hứng chơi đàn; Cây đàn anh phải ok, dây ok, thùng ok, trục, phím, ok... chứ cây đàn trục trục sao chơi, cho nên muốn có tiếng đàn, muốn ra Godfather là bắt buộc có vô số điều kiện.

Ở đây cũng vậy, **chúng ta làm nghiệp thiện ác chưa đến lúc cho quả tái sinh thì mình không nói nó chứa ở đâu.** Trong A Tỳ Đàm không có tàng thức, không có chỗ chứa.

Hỏi khi mình tạo nghiệp đó bao giờ trở? Khó nói. Vì sao? Vì nghiệp thiện, ác mạnh yếu là tùy thuộc vào nhiều lý do lắm:

- Tâm mình lúc đó thiện, ác, mạnh hay yếu?
- Đối tượng mình làm nghiệp đó là ai? Đức độ hay không? Cá nhân hay Tập thể?
- Nghiệp mình làm là cái gì? Thí dụ với đối với đức Phật mình quỳ lạy Ngài khác, mình cúng dường cho Ngài khác, cúng dường bằng động tác nhanh gọn khác, cúng dường bằng cách tốn nhiều công sức nó khác. Thí dụ, mình lấy trái chuối, củ khoai bỏ vô bát ngài, thì cái phước nó khác; mà mình cầm cái muỗng mình múc từng thìa thức ăn để vào trong bát của Ngài là chuyện khác.
- Hiệu quả, tác động của công việc đó? Thí dụ mình thấy vị A La Hán nhìn dưới đất tìm tìm mình hỏi tìm gì, ngài nói tìm cọng thun, mình lượm cọng thun mình đưa – quả báu khác; còn mình chăm sóc vị A La Hán bệnh nó khác, mình quét dọn, lau chùi trú xứ vị A La Hán nó khác. Công việc nó có ảnh hưởng đến đời sống vị đó nhiều hơn cọng thun. Mình quét dọn, lau chùi, trồng hoa,.. quanh cốc ngài để ngài có đời sống thoải mái hơn thì hệ quả, hậu quả, tác dụng, tác động của hành động đó nhiều hơn cọng thun.

Cho nên, muốn biết nghiệp nhiều hay ít phải coi : Tâm thiện – ác lúc đó mạnh hay yếu; Nhiều khi nó thờ ơ, tùy hứng nó làm thôi. Thứ hai là đối tượng, thứ ba là việc gì, thứ tư là tác dụng, tác động, ảnh hưởng cụ thể của hành động đó lên đối tượng đó. Nhớ.

Thức tái sinh nó đặc biệt là nói đến thức tái sinh phải nhớ cái thứ 3: **Do chủ ý như thế nào mới ra tâm đầu thai. Tâm đầu thai lệ thuộc tuyệt đối chủ ý hành động kiếp trước.**

Cho nên, hôm nay nhớ rằng: Chính tâm đầu thai quan trọng, đưa mình đầu thai chỗ giàu, nghèo, tại sao mình đầu thai chỗ giàu chỗ nghèo, tại sao mình phải đầu thai chỗ nhiều bệnh di truyền? Tại sao mình không đầu thai dòng họ khỏe mạnh mà đầu thai vô dòng họ bị những chứng bệnh độc địa đời này qua đời khác.

Mỗi giờ mỗi phút nhớ tâm niệm, nhớ thế này, thay vì niệm Phật chúng ta có thể niệm nhiều câu khác, trong đó có:

- Tôi đang chuẩn bị chốn về cho tương lai.
- Mọi thứ do Duyên mà có cũng do Duyên mà mất đi.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

- Tôi đang có mặt trên con đường dẫn về đâu đó kiếp sau, dầu biết hay không biết, dầu muốn hay không muốn.
- Tôi đang từng phút kiến tạo, xây dựng chỗ ở cho kiếp sau.

Tùy mình thôi. Còn hít thở, còn tư duy, chúng ta còn đang bước về nơi nào đó, mà nếu không học giáo lý, không sống chánh niệm thì mình không biết con đường mình đi về đâu, còn nếu học giáo lý, có sống chánh niệm mình có biết chút mình đang đi về đâu, mình có cần cầu siêu không, có cần ai giúp mình không, có cần hộ niệm không. Bởi vì: **Không ai hộ niệm cho mình hay bằng mình hết.**

Chỉ ôn lại thôi mà không đủ giờ. Cho nên bữa nay chỉ làm cái nền cho bài giảng tiếp theo.

Đoàn thực – nuôi dưỡng tấm thân này; Xúc thực – nuôi dưỡng cảm xúc buồn, vui, thiện, ác; Tư niệm thực – chú ý, chúng tử dẫn về tái sanh 3 cõi; Thức thực – tâm thức tái sanh được tạo ra từ chính kiểu sống hiện tại của mình. Chính kiểu sống của mình đưa về nơi nào đó thông qua cánh cửa có tên là tâm tái tục, tâm tái sinh.

Tiếp theo, mình học về **12 DUYÊN KHỞI**.

Ngài Xá Lợi Phất dạy không biết gì về 12 Duyên khởi thì không gọi Chánh kiến.

Bữa nay các vị mới có dịp để thấy. Đừng nói Thịnh Văn biết Tứ Đế; Độc giác, Duyên giác biết duyên khởi. No. Một người hiểu được Bốn Đế, hiểu:

- Mọi thứ là khổ
- Thích cái gì cũng là thích trong khổ và đau tư khổ
- Muốn hết khổ đừng thích trong khổ nữa
- 3 nhận thức này cộng lại chính là con đường thoát khổ.

Người hiểu như vậy bằng trí tuệ giác ngộ người đó bắt buộc hiểu 12 Duyên khởi là gì. Phải hiểu. Vì trong Trường Bộ kinh có câu: *Này các tỳ kheo, được gọi là thấy Pháp phải thấy 12 Duyên khởi. Chính người thấy 12 Duyên khởi là người thấy pháp; Pháp gì? pháp giải thoát - pháp sinh tử, pháp phàm, pháp thánh. Chỉ 12 duyên khởi thôi.*

12 Duyên khởi có 2 cách nói:

- Nói một cách chuyên nghiệp cho người chuyên môn
- Giải thích đại khái căn bản cho người mù tịt không biết gì.

Giờ mình chọn cách trung dung, có nghĩa là pha một chút chuyên môn và một chút đại chúng.

Nó như thế này.

12 Duyên khởi là gì?

Xét về thời gian, chúng ta không thể nói mình đã bắt đầu dòng sanh tử từ lúc nào. Không thể nói con gà có trước hay trứng có trước cái đó không quan trọng. Chuyện quan trọng là đức Phật dạy muốn có cái trứng thì có nhiều khi con gà đẻ không cần giao phối nhưng đó là trường hợp đặc biệt, mình nói chuyện phổ thông, muốn có cái trứng ít nhất phải có sự kết hợp giữa gà trống và gà mái; Chuyện đi điều tra con gà có trước hay cái trứng có trước thì tạm thời không cần thiết và sau này cũng không cần thiết. Quan trọng nhất là cần trứng thì phải biết muốn có trứng phải có gà trống, gà mái. Xong.

Ở đây cũng vậy. Đức Phật Ngài dạy, chuyện duy nhất mình cần biết: **Làm sao mình không tiếp tục luân hồi nữa? Cái đó mới quan trọng. Muốn không còn luân hồi nữa thì mình phải biết thì phải**

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

biết: Tại sao mình luân hồi? Còn chuyện từ hồi nào không quan trọng. Quan trọng là Tại Sao? Why? How? What - Cái gì tạo nên dòng chảy đó?

Tây có câu hay lắm: *Biết được cách sống là một nửa cuộc đời. Biết tại sao mình phải như vậy là một nửa còn lại.*

Đó là đời. Còn trong đạo, muốn chấm dứt sanh tử phải biết What – How – Why? Anh biết cái gì cộng ghép nên cái gọi là dòng luân hồi. Nó là một vòng tròn khép kín không có điểm bắt đầu; Cho nên, ở đây, đức Thế Tôn, tùy người Ngài lựa điểm bắt đầu ở đâu. Có người Ngài nói:

- Khi 6 căn không được thu thúc là khởi điểm của luân hồi.
- Có lúc Ngài nói, khi 3 Thọ không được kiểm soát, có nghĩa là mình cứ chạy theo cảm xúc thích, ghét, buồn, vui.
- 6 Ái – đam mê trong 6 trần là khởi điểm luân hồi
- Sự chấp chặt trong sự hưởng thụ (Dục thủ) và Chấp chặt trong nhận thức (Kiến thủ), Chấp chặt trong phương thức hành trì (Giới cấm thủ) & Chấp chặt trong Ý niệm về Tôi là, Của Tôi (Ngã chấp thủ)
- Sanh là điểm bắt đầu, nhưng nó không phải là điểm bắt đầu tuyệt đối. Tùy người, có người Ngài nói sanh, do con sanh ra, có mặt trên đời con mới bị vậy đó. Có người nói vậy họ lại chịu tu mới ghê. Các vị nói kinh nào? - Kinh Sừng Tê ngưu, Tiểu Bộ Kinh, Độc Giác truyện.

Chuyện dài tôi kể vắn tắt. Có hoàng tử đem lòng yêu người con gái, cho người đi đem nàng về, cưới nàng, đi rước dâu, trên đường về không hợp phong thổ nàng chết, hoàng tử đau khổ, trong lúc đau khổ vị ấy tự hỏi: Niềm đau này từ đâu nó có? Từ mình có mặt trên đời này, do mình có mặt trên đời mới bị nỗi khổ này. Ngài suy nghĩ thêm, từ đâu mình có mặt trên đời này? Sau 2 A tăng kỳ 100.000 đại kiếp tu tập thiền định và thiền tuệ thì ngài tự hiểu: Sự có mặt này là do tham ái, chấp thủ đời trước; Ngài mới suy thêm, tham ái, chấp thủ đời trước có từ đâu ra? Do mình không khéo kiểm soát 6 căn. Tôi nói vắn tắt thôi. Từ đâu nó ra cái này? Do Vô minh = mù tịt trong 4 đế, không chịu thấy MỌI THỨ LÀ KHỔ. Những gì thế gian gọi là hạnh phúc, đấng cay là trong nhận thức nửa vời của phàm phu, còn trong nhận thức của bậc thánh thì tất cả chỉ là đáng chán;

Khổ có 2: Khổ cảm giác & khổ bản chất. Khổ cảm giác là khó chịu, đau đớn của thân tâm thì dễ thấy rồi; Nhưng khổ bản chất là cái gì bất toàn, bất trắc gọi là khổ bản chất. Do không thấy mọi thứ là khổ người ta mới làm nghiệp thiện ác, từ đó, có chuyện đầu thai các cõi, khi có đầu thai mới có chuyện đi về cõi nào, đi về cõi đủ 6 căn hay không đủ 6 căn. Thí dụ, sanh về cõi Vô Tưởng thì không có căn nào hết. Cõi đó chỉ là cái xác thôi. Nhưng cõi Vô Sắc thì chỉ có 1 căn là ý căn thôi. Về các cõi Phạm thiên Ngũ uẩn thì chỉ có mắt, tai, ý căn thôi. Chỉ có về cõi Dục mới có đủ nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân và ý; Tuy nhiên, ở cõi Dục còn có trường hợp khuyết tật nữa, nó không có thính giác, không có thị giác.

Cái này quan trọng lắm. Tôi nhắc hoài, tới chết tôi cũng nhắc.

Do Vô minh trong Bốn đế không thấy MỌI HIỆN HỮU LÀ KHỔ.

Hiện hữu = **sự có mặt của bất cứ cái gì** cũng là khổ, khổ cảm giác/ khổ bản chất.

Do không thấy mọi thứ là khổ cho nên mới có sự đầu tư, kiếm tìm trong cái ngọt ngào, đam mê, thương thích; hoặc ngay cả khi gặp đấng cay mình cũng trốn chạy bằng tác động của Tham Ái. Là vì sao? Nực quá, tôi muốn trốn khỏi cái nực này tôi bèn nghĩ đến giải pháp là máy lạnh, quạt máy, gió sông, gió hồ, gió biển; Đúng không? Đã nói phàm phu khi không phân biệt thiện ác mới chọn lọc thích, ghét, từ đó mới có theo đuổi cái thích, trốn chạy cái ghét, mà theo đuổi, trốn chạy bằng cách

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

nào? Bằng làm thiện hoặc làm ác. Có người trốn chạy bằng làm giàu, có người trốn chạy bằng nghiệp ngập một thứ gì đó, có người trốn chạy bằng cách đi tìm đến cảnh giới tâm linh tinh thần. Có 3 cách trốn chạy. Có người đi tìm vui bằng làm ăn, kiếm được nhiều tiền, có người tìm niềm vui bằng cách hưởng thụ trò chơi nào đó, có người tìm niềm vui bằng tìm đến sách vở, có người tìm đến chùa, miếu, có người tìm đến hội họa, thơ ca, âm nhạc, kiến trúc, cây cảnh, chơi tem, chơi cổ vật, sưu tầm cái này cái kia, gặp gỡ người này người nọ.

Trong khi một người rất ráo hiểu Bốn Đế là gì họ chỉ muốn ngồi yên chờ chết thôi.

Trong khi mình thì không. Do vô minh trong Bốn Đế mình mới có chuyện trốn khổ tìm vui bằng các giải pháp thiện, ác; từ đó nó mới dẫn đến chuyện có đầu thai các cõi. Khi đầu thai các cõi mình bị bệnh dính.

Do Vô Minh trong Bốn đế mới có thích và ghét; Do giải quyết cái thích và ghét, buồn, vui mới tạo các nghiệp thiện ác; từ đó nó mới ra tâm đầu thai về các cõi, mà đã vô cõi rồi bắt đầu nó dính, bắt đầu có Ái & Thủ. Dính bằng cách nào? Tùy thuộc sanh cảnh giới nào mà có đủ 6 tay (mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý – Dục giới), hay 3 tay (mắt, mũi, ý – Phạm thiên Sắc giới), 1 tay (ý – vô sắc), để ra là nắm, nó nắm tùm lum hết. Gặp cái đắng thì nó nghĩ về cái ngọt, gặp cái ngọt thì kiếm cái ngọt hơn, thế là do đầu thai về các cõi và dính chặt vào các cõi đó, tiếp tục làm các nghiệp thiện ác, giải quyết sướng khổ buồn vui của cõi đó. Khi nó giải quyết mà không biết Phật pháp thì làm toàn chuyện tầm bậy không. Biết 3 mớ không gặp minh sư thiện hữu thì đi lên, lên được bao lâu? tùy cõi, lâu mau, hết tuổi thọ rớt cái đùng xuống, rớt xuống thì đi đường cũ nữa.

Minh sư thiện hữu khó tìm vì tập khí sanh tử ác dễ hơn thiện. Nếu mỗi người ác nhiều hơn thiện thì bước ra khỏi nhà người ác nhiều hơn người thiện, đúng không? Bạn xấu nhiều hơn bạn lành. Thế là, Bản thân mình bản năng xấu mạnh, ra đường gặp mấy thằng xúi bậy hơi bị nhiều nữa, thế là tiếp tục đi xuống, đi xuống; lâu lâu do tiền nghiệp quá khứ trồi lên một chút, trồi lên nó gặp chánh pháp, nó gặp minh sư thiện hữu thì ok, còn nó trồi lên gặp lựu đạn thì lọt xuống nữa. Mà lựu đạn thì đầy đường. Trong chùa, chứ đừng nói ra ngoài đường, ngoài đường là toàn tập lựu đạn rồi, trong chùa là lựu đạn mình thấy trên 70%, bước ra ngoài là 101%. Nó mượn luôn của người khác nữa.

Cho nên, bản năng mình đã bất thiện rồi. Bản thân mình bất thiện là người ác nhiều hơn người thiện, nó xúi dại mình. Tự xúi hết một mớ rồi, ra gặp tụi tà sư ác hữu xúi thêm mớ nữa, đi xuống.

Để có được Chánh tri kiến thì sao? Phải hiểu công thức 12 Duyên khởi. Muốn hiểu sâu, tìm bài kinh Đại Duyên. Hoặc tìm đọc Giáo lý A Tỳ Đàm, nói giống như bán sách kỳ quá. Tôi giới thiệu vì tôi chịu trách nhiệm. Trong đó nói rất rõ, rất sâu. Có hẳn mấy trăm trang nói về cái tôi đang nói.

Tôi ôn lại chút nha.

Do Vô minh trong Bốn đế nên Tạo nghiệp thiện ác; Do tạo các nghiệp thiện ác nên đi về các cõi. Tùy thuộc chuyện ta đi về cõi nào mà ta có mấy tay: 6 tay - 6 căn (mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý), 3 tay - 3 căn (nhãn, nhĩ, ý) hay là 1 tay – ý căn; có 6 tay là tha hồ nắm. Do nắm - tiếp tục tạo nghiệp thiện ác, tiếp tục đầu thai; Cứ vậy nó làm vòng tròn miên viễn bất tuyệt, bất tận như vậy đó.

Tính giảng tuần nữa cho hết bài kinh này nhưng bữa nay đủ rồi. Nếu bà con có thể hiểu thì hiểu còn không hiểu thì bây giờ tôi có giảng 8 tuần nữa cũng không hiểu. Nha.

Nhớ. Để được Chánh Tri kiến:

- Phải hiểu thiện ác là gì?

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

- Hiểu vì đâu mình có mặt ở đời?
- Cuối cùng phải hiểu giáo lý Duyên khởi

Chúc các vị một ngày vui, hẹn nhau chủ nhật sau.